

Maryland July 28, 97

Kính gửi: Bà CHỦC MINH THO

Chủ tịch Hội ^{GD} Cựu tù nhân chính trị Việt Nam

Kính thưa Bà,

Em tên Phạm Xuân Việt, ở số

Số 7 Trần Thủ Độ

Em có người bạn thân tên Lê Bá Trưng hiện đang còn ở Việt Nam. Trước năm 1975 anh ta là Sĩ quan Pháo binh/ QLVNCH, được du học tại Hoa Kỳ 9 tháng.

Sau năm 1975 anh ta bị ở tù cải tạo 1 năm và bị quản chế tại địa phương 4 năm. Anh ta đã làm đơn xin định cư tại nạn tại Hoa Kỳ theo chương trình H.O, được phỏng vấn ngày 28.9.1994 và đã bị phái đoàn INS từ chối.

Sau thời gian ở tù cải tạo được tha, anh ta và gia đình về làng quê làm ruộng rẫy mưu sinh con ăn học. Vì làm nông nghiệp nên anh ta không bị đi vùng kinh tế mới. Vì lý do này mà phái đoàn INS từ chối đơn xin định cư tại nạn tại Hoa Kỳ của anh ta. Anh ta nhận thấy sự từ chối này quá oan ức nên đã gửi đơn tố cáo hồ sơ Khố số này qua đây nhờ tôi chuyển đến Bà Chủ tịch để xin Bà chủ tịch, với uy tín sẵn có, can thiệp với các cấp có thẩm quyền trong chính phủ Hoa Kỳ để cho gia đình anh Lê Bá Trưng được chấp thuận định cư tại Hoa Kỳ. Thay mặt gia đình anh Lê Bá Trưng và riêng cá nhân tôi, xin gửi đến Bà Chủ tịch lời cảm ơn chân thành nhất.

Kính thư,

Phạm Xuân Việt

(Tiếp trang sau →)

Hồ sơ đính kèm:

- 1 Bảng tóm lược tiểu sử Lê Bá Trạng
- 1 Đơn Khiếu nại của Lê Bá Trạng (gửi Công đồng Việt Nam vùng Thủ Đức)
- 1 Giấy xác nhận giám giữ cải tạo
- 1 Giấy quyết định quan chức tại địa phương
- 1 Giấy chứng nhận của United States Army Field Artillery School
- 1 Certificate of Completion for 1st Lieutenant Lê Bá Trạng
- 1 Thư của US Interview Team
- 3 Thư báo của International Catholic Migration Commission tại Bangkok đề ngày 11 OCT 95, 21 FEB 96 và 14 May 96)
- 1 Đơn xin tái cứu xét hồ sơ xin định cư tại Hoa Kỳ.
- 1 Sơ vụ lệnh (Mission Order) của Bộ Quốc phòng/OLMUCH.

Bảng tóm lược tiểu sử

Họ và tên: LÊ BÁ TRÀNG

Số IV: 231834/H. 33-303/D6D

Ngày sinh: 23 tháng 12 năm 1940

Nơi sinh: Phước Tuy, xã Diên Phước, huyện Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa,
VIETNAM

Cấp bậc: Trung úy- số quân: 64/425057

Chức vụ: Sĩ quan Khí tượng. Đơn vị: Tiểu đoàn 103 Pháo Binh cơ động tại Pleiku

Thời gian du học tại Hoa Kỳ: Từ ngày 31-12-1973 đến 17-9-1974

Tên khóa học: ARTILLERY BALLISTIC METEOROLOGY COURSE (ABMC) và
METEOROLOGY EQUIPMENT MECHANIC COURSE (MEMC)

Thời gian bị tập trung cải tạo: Từ 21-5-1975 đến 24-6-1976 tại Tổng Trại 6 Tù binh
Lam Sơn, Dục Mỹ, Tỉnh Khánh Hòa

Thời gian bị quản chế: Từ ngày 17-6-1976 đến ngày 6 tháng 2-1980

Địa chỉ hiện tại: Đội 5, Phước Tuy, Diên Phước, Diên Khánh, Khánh Hòa, VIỆTNAM

Tình trạng gia đình: có vợ và 8 con

Ngày được phỏng vấn và bị từ chối: 28-9-1994 tại Sở ngoại vụ Tp/HCM/VIETNAM

Người thân tại Hoa Kỳ:

Phạm Xuân Việt

Việt nam ngày 18 tháng 1 năm 1997

Kính gửi:

- Ủy ban thường vụ Quốc Hội Hoa Kỳ
- Ban Đại diện Cộng đồng Việt nam tại Hoa Kỳ
(Vietnamese Community/DC, MD & VA địa chỉ)

Trích yếu: Đơn xin cứu xét lại hồ sơ phỏng vấn HU33-303 tại Sở Ngoại vụ Thành phố Hồ Chí Minh ngày 28-9-94 bị từ chối một cách oan uổng bởi viên chức Sở di trú nhập cư Hoa Kỳ, Phòng số 6.

Tôi tên LÊ-BA-TRANG sinh ngày 23-12-1940 tại xã Diên Phước huyện Diên Khánh tỉnh Khánh Hòa.

Địa chỉ hiện tại: Đ. 5 Diên Phước, Diên Khánh, Khánh Hòa.

Tình trạng gia đình: 01 vợ + 08 con

Nhập ngũ ngày 27-2-1964. Số quân 64/425057

Cấp bậc: Trung úy. Chức vụ: Sĩ quan khí tượng Pháo binh

Đơn vị cuối cùng: Trại đoàn 103 Pháo binh cơ động tại Pleiku.

Du học Hoa Kỳ khóa Artillery Ballistic Meteorology Course (ABMC) và khóa Meteorology Equipment Mechanic Course (MEMC)

Thời gian du học từ 31-12-73 đến 17-9-74 theo SVL số 0570/QP của Bộ Quốc phòng Việt nam Cộng Hòa.

Thời gian sau ngày 30-4-75:

Học tập cải tạo từ ngày 21-5-75 đến 24-6-76 tại Tổng trại 6 Tu binh Lam Sơn Đức Mỹ.

Ngày 12-9-84 nộp đơn xin tỵ nạn tại văn phòng ODP Thái Lan.

Văn phòng ODP cấp số chiếu khẩn di trú IV 231834

Ngày 5-7-91 chính phủ Việt nam cấp 7 hồ chiếu cho định cư tại Hoa mang số 38462, 38464, 38466, 38468, 38470, 38472 và 38474/91-DC, cấp tại Hà Nội Việt nam.

Ngày 19-9-94 Sở Ngoại vụ Việt nam tại thành phố Hồ Chí Minh mới lập thủ tục phỏng vấn.

Ngày 28-9-94 lúc 15 giờ 30 được mời phỏng vấn tại phòng số 6 Sở Ngoại vụ.

Quá trình phỏng vấn tôi được hỏi các câu hỏi sau đây:

- Đơn chiếu khẩn chính băng tốt nghiệp tại Hoa Kỳ.
- Thời gian du học. Khóa học. Ngày đi lính. Tình trạng gia đình.
- Chính quyền Việt nam có người đại diện ông không?

- Họ có theo dõi ông không? Họ có gây khó khăn làm ảnh hưởng đến đời sống gia đình ông không?
- Gia đình ông có bị đe dọa kinh tế nữa không?
- Ông có thân nhân ở Mỹ không?
- Ông theo đạo nào?
- Các con ông có được đi học không?

Cuối cùng viên chức sở di trú Hoa Kỳ kết luận: "Mặc dù ông đã du học tại Hoa Kỳ, nhưng các con ông vẫn được học hành, chứng tỏ ông không bị chính quyền Việt Nam ngược đãi, do đó chúng tôi từ chối việc nhập cảnh Hoa Kỳ của gia đình ông".

Tôi vô cùng ngạc nhiên khi nghe lời từ chối với lý do không chính đáng của viên chức sở di trú nên hỏi:

"Như vậy, theo ý bà thế nào là ngược đãi?"

Nữ phòng vấn không trả lời câu hỏi của tôi, bà ta ghi vào tờ giấy, ký tên rồi nói: Ông về xem tờ giấy này thì rõ.

Tôi cầm tờ giấy với lòng rất ngạc nhiên bước ra khỏi phòng. Xem qua tờ giấy mới biết rằng chúng tôi không hội đủ tiêu chuẩn để nhập cảnh Hoa Kỳ theo định nghĩa của đoạn 101(a)(42) của đạo luật Di trú nhập cư đã được sửa đổi và bổ sung.

Kính thưa quý cấp:

Chức theo thỏa thuận giữa hai chính phủ Việt Nam và Hoa Kỳ cho phép những tử nhân cải tạo ít nhất là một năm và có du học tại Mỹ được quyền làm đơn xin định cư tại Hoa Kỳ, chúng tôi mới lập hồ sơ xin tự nguyện. May lại thêm điều khoản 101(a)(42) sửa đổi và bổ sung đạo luật Di trú nhập cư nhập tịch, đem áp dụng cho những người cải tạo dưới 3 năm hội đủ tiêu chuẩn, nếu trên chúng tôi thấy quá bất công và oan ức. Nếu đem điều khoản 101(a)(42) áp dụng cho tất cả các tử nhân chính trị thì thế hỏi có mấy người hội đủ điều kiện để đặt chân lên đất Mỹ? Một đất nước với niềm tự hào là tự do nhất thế giới (qua hình ảnh tượng Nữ thần Tự do). Nhân đạo nhất (qua chương trình H.O) và mạnh nhất thế giới (qua các khẩu hiệu được treo tại các cơ quan tại Hoa Kỳ mà mắt tôi đã trông thấy.

Điều H.O.33 là H.O đầu tiên mà chúng tôi chịu ảnh hưởng điều khoản 101(a) bổ sung này. Phải nói rằng tại Việt Nam chúng tôi không biết gì hết về điều khoản này. Hơn nữa gia đình chúng tôi sống ở nông thôn tỉnh lẻ nên thiếu những thông tin rõ ràng về các điều khoản cho nên trong lúc phỏng vấn trước giấy tờ chúng mình cụ thể theo yêu cầu của điều khoản trên.

Bị từ chối nhập cư Hoa Kỳ, chúng tôi có lần đơn gửi
đến văn phòng ODP tại Thái Lan để xin cứu xét lại.

Chúng tôi được thư báo để ngày 11/10/1995 và thư báo để ngày
21 FEB 96 là hồ sơ có thể được cứu xét tiếp nếu chúng đơn
trình thêm những bằng chứng hoặc sự kiện mới để hậu thuẫn cho
yêu cầu ban đầu xin được xét theo diện L-1 nam.

Chúng tôi đã trình thêm bằng chứng kèm theo đơn xin tái cứu xét hồ
sơ để ngày 1-1-96 và tháng 3 năm 1996.

Thế rồi sau đó tôi lại nhận được thư để ngày 14 MAY 1996
cũng nội dung với 2 thư trước những lại là thư từ chối:
INS officer: not credible 101(a). Như thế nghĩa là thế
nào? Tại sao các viên chức sở di trú trả lời từ chối hầu như có
hơn không?

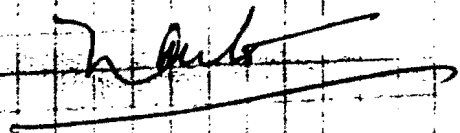
Theo tinh thần tư chính ân của Thượng nghị sĩ McCain,
chúng tôi lần đơn này kèm theo các bằng chứng từ để
chứng minh theo chuẩn H.O mà tôi đã có được và bị từ chối
một cách oan uổng. Kính mong quý cấp cứu xét qua sự
trình bày của chúng tôi trong đơn, tạo điều kiện giúp đỡ
gia đình chúng tôi một cơ hội thuận lợi sau cũng là được
xét nhập cư tại Hoa Kỳ.

Thành thật cảm ơn quý vị.

Kính đến.

Đính kèm:

- Giấy xác nhận tập tành cải tạo.
- Giấy chứng nhận tốt nghiệp tại Hoa Kỳ.
- Sự vụ liên du học Hoa Kỳ.
- Thư báo để ngày 11 OCT 95, 21 FEB 96
và 14 May 96 của ODP office.
- Đơn xin cứu xét hồ sơ để ngày 1-1-96.
- Ampet định xóa lần quá chế.
- Giấy từ chối nhập cư Hoa Kỳ của INS officer.



Số: 85 /PV27

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

___/___/hi trung, ngày 2 tháng 3 năm 1994.

G I Á Y X Á C N H Â M

Căn cứ vào hồ sơ gốc hiện đang lưu trữ tại phòng hồ sơ Công an tỉnh Khánh hòa quản lý đối tượng :

Họ và tên : LÊ BÁ TRĂNG.

Sinh ngày : 23/12/1940.

Sinh quán : Phước tuy, Diên phước, Diên Khánh, Khánh hòa.

Trú quán : Phước tuy, Diên phước, Diên Khánh, Khánh hòa.

Tên cha : Lê Vĩnh (c)

Tên mẹ : Nguyễn thị Phương (c)

Tên vợ : Trần thị Công.

Cấp bậc trong chế độ cũ : Trung úy.

Chức vụ trong chế độ cũ : Sĩ quan khí tượng.

Đơn vị : Tiểu đoàn 103 pháo binh cơ động.

Số quân : 64/425.057

Đã bị bắt tập trung cải tạo ngày : 21/5/1975. Tại Diên phước, Khánh hòa.

Tha về địa phương ngày : 24/6/1976 tại trại cải tạo Lam sơn, tổng trại 6 quân khu 5.

Lý do bị bắt tập trung cải tạo : Sĩ quan trong chế độ cũ.



CÔNG PHÒNG PV27
CÔNG PHÒNG

Handwritten signature

Nguyễn Thị Kim Loan

Nha Trang ngày 6 tháng 1 năm 1980

QUYẾT ĐỊNH

(Về việc xóa lệnh quản chế)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ KHÁNH

- Căn cứ luật tố chức HDND và UBHC các cấp được công bố ngày 10-11-1962.
- Căn cứ sắc lệnh 175/SL ngày 18-8-1953 của Chủ tịch nước qui định việc quản chế.
- Xét đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh Phú Khánh tại văn bản số 411 ngày 22 tháng 11 năm 1980
- Về sự tiến bộ của đương sự trong quá trình thi hành lệnh quản chế.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay xóa lệnh quản chế.

Cho: LÊ BA TRĂNG Sinh: 23-12-1940
 Quê quán: Điền Phước, Điền Khẩu, Điền Khẩu,
 Nơi thường trú: Điền Phước, Điền Khẩu, Điền Khẩu
 Quản chế theo lệnh số: 81 BA ngày 17 tháng 6 năm 1976
 Tại: Điền Phước, Điền Khẩu, Điền Khẩu

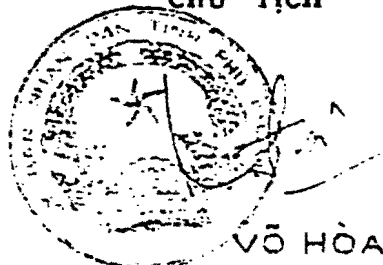
Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Các Đ/c Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Chủ tịch UBND các cấp có liên quan và đương sự có tên ghi ở điều 1 chịu trách nhiệm thi hành.

Nơi nhận:

- Phòng SĐT
- Lưu văn phòng
- UBND xã Điền Phước

TM. UBND TỈNH PHÚ KHÁNH
CHỦ TỊCH





DEPARTMENT OF THE ARMY
UNITED STATES ARMY FIELD ARTILLERY SCHOOL
OFFICE OF THE ASSISTANT COMMANDANT
FORT SILL, OKLAHOMA 73503

ATSF-SE-AL

15 March 1974

First Lieutenant Le Ba Trang
Member of the Army of the Republic of Vietnam
Artillery Ballistic Meteorology Course 5-74
Battery B, Officer Student Battalion
Fort Sill, Oklahoma 73503

Dear Lieutenant Trang:

On behalf of the Commandant, I am happy to present to you the distinctive insignia of the United States Army Field Artillery School, as a token of the strong ties existing between the artillerymen of our countries. The red background of the shield represents artillery; the sixteenth century field piece, the forerunner of our modern artillery, symbolizes the artillery's modest beginning. In wearing this insignia, we hope that you will be reminded of your stay at the School.

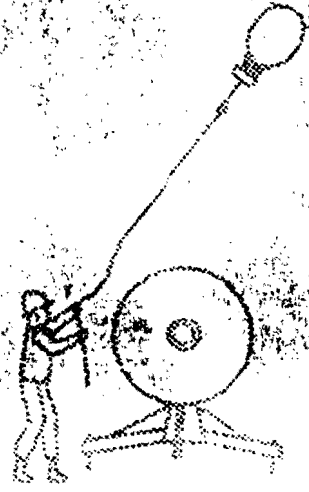


You take with you our best wishes for the future.

Sincerely,

ROBERT J. KOCH
Brigadier General, USA
Assistant Commandant



TARGET ACQUISITION DEPARTMENT



CERTIFICATE OF COMPLETION

FOR

FIRST LIEUTENANT LE BA TRANG

THIS IS TO CERTIFY THAT FIRST LIEUTENANT LE BA TRANG HAS COMPLETED THE METEOROLOGICAL EQUIPMENT MECHANIC COURSE, CLASS NUMBER 3-74, OF THE UNITED STATES ARMY FIELD ARTILLERY SCHOOL DURING THE PERIOD 29 APRIL THROUGH AUGUST 1974. THIS ACHIEVEMENT RESULTED FROM ENTHUSIASTIC PERFORMANCE OF DUTY, ENERGETIC AND RESOURCEFUL APPLICATION, AND TECHNICAL PROFICIENCY AND SOUND JUDGMENT WHICH HE EXHIBITED THROUGHOUT THE COURSE OF INSTRUCTION.



DONALD M. RHEA, COL, FA, DIRECTOR



THE IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE
OF THE UNITED STATES OF AMERICA

Dear/Kính gửi MR. LE BA TRAN

IV# _____, H33-303

(ODP applicant/Tên người đứng đơn)

(10 PEOPLE)

1) We regret we are unable to approve your application for refugee resettlement admission to the United States.

To be resettled in the United States as a refugee, an applicant must meet the statutory definition of refugee contained in section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA), as amended. Refugee status can be approved only if the applicant establishes a credible claim of persecution or a well-founded fear of persecution on account of race, religion, nationality, membership in a particular social group, or political opinion. Additionally, all applicants for refugee status in the United States must establish that they are not precluded from entry into the United States under other sections of law.

During your interview with an officer of the United States Immigration and Naturalization Service (INS), your claim to having been persecuted or having a well-founded fear of persecution was reviewed. At that time, you were given the opportunity to present evidence, documentation, and/or an accumulation of detail through verbal testimony of the events or circumstances that support your claim of persecution or a well-founded fear of persecution. After carefully reviewing your account of these events and surrounding circumstances, it has been determined that you do not qualify for refugee status.

2) You may be eligible for Public Interest Parole (see attached letter).

3) We are unable to approve your application for resettlement in the United States under the Public Interest Parole program because you do not meet the criteria indicated below:

3a) Married sons and daughters (of former re-education camp detainees who are eligible as refugees) must have approved petitions filed on their behalf, or on behalf of their spouse, by a sibling or closer relation who is currently residing in the United States, who is willing to pay transportation costs, and who demonstrates that he/she has the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3b) Former US government or private company employees who are not eligible for refugee status may be considered for public interest parole only if they have siblings or closer relations currently residing in the United States who are willing to pay transportation costs and demonstrate that they have the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3c) Unmarried children of former US government or private company employees who are approved as Public Interest Parolees are allowed to accompany their parents to the United States only if the children are under the age of twenty-one.

3d) 101(a)42 not established

E. Isdale

Officer of the US Immigration and Naturalization Service
Viện Chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tích Hoa Kỳ

US INTERVIEW TEAM
28 SEP 1994
HO CHI MINH CITY
Date/Ngày

INTERNATIONAL CATHOLIC MIGRATION COMMISSION (ICMC)
Joint Voluntary Agency for the US Orderly Departure Program, American Embassy, Bangkok

Case Number: 231834 / H33-303

Date: 11 OCT 1995

The US Orderly Departure Program (ODP) has received your inquiry regarding the referenced ODP case. This case was interviewed and denied by a US Immigration and Naturalization Service (INS) officer based on the evidence and testimony presented. There is no appeal from such a denial, however, US immigration law provides that any applicant may request to re-open a case if additional or new evidence or facts are presented in support of the original refugee claim. We have reviewed our records based on the information contained in your inquiry, however, insufficient evidence or facts are available to warrant reconsideration of the case. Please refer to the section(s) indicated below for further information. Please note that it is unlikely reconsideration will be given to derivative applicants once the principal applicant has departed Vietnam.

- The principal applicant has failed to submit sufficient, credible evidence to establish that he spent at least three years in re-education as a result of his association with the US prior to 1975. Further consideration may be given upon receipt of: original re-education release certificates; MOI verification of time spent in re-education; original restoration of civil rights documents; old photographs; letters of explanation.
- Based on the information presented at interview, the applicants have failed to establish that they meet the definition of a refugee as defined in Section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA). ODP policy indicates that refugee applicants must demonstrate to the satisfaction of the interviewing officer that they have been subject to persecution in Vietnam as a result of their association with the US prior to 1975. In some cases, evidence presented may have been determined not credible and therefore not considered. Further consideration may be given if additional new evidence or facts are presented in support of the original refugee claim.
- Based on the documents and testimony presented at interview, the family relationships between the applicants on this case have not been established. Further consideration may be given upon receipt of: original birth certificates or certified birth extracts; original marriage certificates or extracts; old family registers; school records; hospital records or maternity receipts; old photographs.
- The applicants have failed to establish that they have continuously resided in the principal applicant's household, which is required for derivative eligibility in this refugee category. Further consideration may be given (to spouses and unmarried applicants under the age of 21) upon receipt of: old family registers; school records; old photographs; letters of explanation.
- The applicants on this case are married and/or over the age of twenty-one and are therefore not eligible to accompany their parents to the US as refugees. Once their parents arrive in the US and become lawful permanent residents, they may file immigrant visa petitions (Form I-130) on behalf of their unmarried children in Vietnam; once they become US citizens, they may file immigrant visa petitions for their married children (and their families).
- Based on the evidence and testimony presented, the applicants do not meet current ODP eligibility requirements. Further consideration of this case is unlikely. Relatives in the US may consult their local Immigration and Naturalization Service (INS) office about the possibility of filing immigrant visa petitions (Form I-130) or a refugee petition (Form I-730) on behalf of the applicants.
- Based on the documents and testimony presented at interview, the identity of the applicants on this case have not been established. Further consideration may be given upon receipt of: original birth certificates or certified birth extracts; original marriage certificates or extracts; old family registers; school records; hospital records or maternity receipts; old photographs; letters of explanation.

Other: _____

INTERNATIONAL CATHOLIC MIGRATION COMMISSION (ICMC)
Joint Voluntary Agency for the US Orderly Departure Program, American Embassy, Bangkok

Case Number: 1V231834/H33-303

Date: 21 FEB 96

The US Orderly Departure Program (ODP) has received your inquiry regarding the referenced ODP case. This case was interviewed and denied by a US Immigration and Naturalization Service (INS) officer based on the evidence and testimony presented. There is no appeal from such a denial, however, US immigration law provides that any applicant may request to re-open a case if additional or new evidence or facts are presented in support of the original refugee claim. We have reviewed our records based on the information contained in your inquiry, however, insufficient evidence or facts are available to warrant reconsideration of the case. Please refer to the section(s) indicated below for further information. When submitting additional documents to ODP, please submit photocopies; DO NOT submit the original documents. Please note that it is unlikely reconsideration will be given to derivative applicants once the principal applicant has departed Vietnam.

- The principal applicant has failed to submit sufficient, credible evidence to establish that he spent at least three years in re-education as a result of his association with the US prior to 1975. Further consideration may be given upon receipt of: re-education release certificates; MOI verification of time spent in re-education; restoration of civil rights documents; old photographs; letters of explanation.
- Based on the information presented at interview, the applicants have failed to establish that they meet the definition of a refugee as defined in Section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA). ODP policy indicates that refugee applicants must demonstrate to the satisfaction of the interviewing officer that they have been subject to persecution in Vietnam as a result of their association with the US prior to 1975. In some cases, evidence presented may have been determined not credible and therefore not considered. Further consideration may be given if additional new evidence or facts are presented in support of the original refugee claim.
- Based on the documents and testimony presented at interview, the family relationships between the applicants on this case have not been established. Further consideration may be given upon receipt of: birth certificates or certified birth extracts; marriage certificates or extracts; old family registers; school records; hospital records or maternity receipts; old photographs.
- The applicants have failed to establish that they have continuously resided in the principal applicant's household, which is required for derivative eligibility in this refugee category. Further consideration may be given (to spouses and unmarried applicants under the age of 21) upon receipt of: old family registers; school records; old photographs; letters of explanation.
- The applicants on this case are married and/or over the age of twenty-one and are therefore not eligible to accompany their parents to the US as refugees. Once their parents arrive in the US and become lawful permanent residents, they may file immigrant visa petitions (Form I-130) on behalf of their unmarried children in Vietnam; once they become US citizens, they may file immigrant visa petitions for their married children (and their families).
- Based on the evidence and testimony presented, the applicants do not meet current ODP eligibility requirements. Further consideration of this case is unlikely. Relatives in the US may consult their local Immigration and Naturalization Service (INS) office about the possibility of filing immigrant visa petitions (Form I-130) or a refugee petition (Form I-730) on behalf of the applicants.
- Based on the documents and testimony presented at interview, the identity of the applicants on this case have not been established. Further consideration may be given upon receipt of: birth certificates or certified birth extracts; marriage certificates or extracts; old family registers; school records; hospital records or maternity receipts; old photographs; letters of explanation.

Other: _____

INTERNATIONAL CATHOLIC MIGRATION COMMISSION (ICMC)

Joint Voluntary Agency for the US Orderly Departure Program, American Embassy, Bangkok

Case Number: 231834

Date: 14 May 1996

The US Orderly Departure Program (ODP) has received your inquiry regarding the referenced ODP case. This case was interviewed and denied by a US Immigration and Naturalization Service (INS) officer based on the evidence and testimony presented. There is no appeal from such a denial, however, US immigration law provides that any applicant may request to re-open a case if additional or new evidence or facts are presented in support of the original refugee claim. We have reviewed our records based on the information contained in your inquiry, however, insufficient evidence or facts are available to warrant reconsideration of the case. Please refer to the section(s) indicated below for further information. When submitting additional documents to ODP, please submit photocopies; DO NOT SUBMIT THE ORIGINAL DOCUMENTS. Please DO NOT submit evidence which was previously seen by ODP; repeated submission of the same documents will delay the processing of your case. Please note that it is unlikely reconsideration will be given to derivative applicants once the principal applicant has departed Vietnam.

The principal applicant has failed to submit sufficient, credible evidence to establish that he spent at least three years in re-education as a result of his association with the US prior to 1975. Further consideration may be given upon receipt of:

- | | |
|---|--|
| <input type="checkbox"/> re-education release certificates | <input type="checkbox"/> evidence of pre-1975 activities |
| <input type="checkbox"/> MOI verification of time spent in re-education | <input type="checkbox"/> old photographs |
| <input type="checkbox"/> restoration of civil rights documents | <input type="checkbox"/> letters of explanation |

Based on the information presented at interview, the applicants have failed to establish that they meet the definition of a refugee as defined in Section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA). ODP policy indicates that refugee applicants must demonstrate to the satisfaction of the interviewing officer that they have been subject to persecution in Vietnam as a result of their association with the US prior to 1975. In some cases, evidence presented may have been determined not credible and therefore not considered. Further consideration may be given if additional new evidence or facts are presented in support of the original refugee claim.

Based on the documents and testimony presented at interview, the family relationships between the applicants on this case have not been established. Further consideration may be given upon receipt of: birth certificates or certified birth extracts; marriage certificates or extracts; old family registers; school records; hospital records or maternity receipts; old photographs.

The applicants on this case are married and/or over the age of twenty-one and are therefore not eligible to accompany their parents to the US as refugees. Once their parents arrive in the US and become lawful permanent residents, they may file immigrant visa petitions (Form I-130) on behalf of their unmarried children in Vietnam; once they become US citizens, they may file immigrant visa petitions for their married children (and their families).

Based on the evidence and testimony presented, the applicants do not meet current ODP eligibility requirements. Further consideration of this case is unlikely. Relatives in the US may consult their local Immigration and Naturalization Service (INS) office about the possibility of filing immigrant visa petitions (Form I-130) or a refugee petition (Form I-730) on behalf of the applicants.

Based on the documents and testimony presented at interview, the identity of the applicants on this case have not been established. Further consideration may be given upon receipt of: photocopies of old identification cards; birth certificates or certified birth extracts; marriage certificates or extracts; old family registers; school records; hospital records or maternity receipts; old photographs; letters of explanation.

Other: INS officer; not credible
101(a)(42)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Diên Khánh, ngày 01 tháng 01 năm 1996

Kính Gửi :

- Đại sứ Quán Hoa Kỳ tại Thái Lan (Chương Trình ODP) BOX 58 -
95 Wireless Road Bangkok 10330 Thailand .
- Văn Phòng Chương Trình ODP - NSI 184 Bis Pasteur Q1.
TP. Hồ Chí Minh

Trích Yếu :

ĐƠN XIN TÁI CỨU XÉT HỒ SƠ XIN NHẬP CẢNH HOA KỲ .

Tôi tên : **LÊ BÁ TRÀNG**, sinh ngày 23 - 12 - 1940 tại Diên Phước, Diên Khánh ,
Khánh Hòa .

Địa chỉ hiện tại : Đội 5, Diên Phước, Diên Khánh , Khánh Hòa .

Tình trạng gia đình : 1 vợ + 8 con (3 con dưới 21 tuổi).

Ngày đi lính : 27/ 2/ 1964 . Số quân : 64/425057 . Cấp bậc : Trung úy .

Chức Vụ : Sĩ quan khí tượng . Binh chủng : Pháo Binh

Du học Hoa Kỳ từ 31/12/73 đến 17/9/74 . Khoá Artillery Ballistic Meteorology Course
(ABMC) và khóa Meteorology Equipment Mechanic Course (MEMC)

Tập trung cải tạo từ ngày 21/5/75 đến 24/6/76 tại Tổng trại 6 Tù binh Lam Sơn Dục
Mỹ .

Phỏng vấn ngày 28/9/94 tại phòng 6 Sở Ngoại Vụ Việt Nam do phái đoàn INS .

Số IV : 231834/H 33- 303 / D6D .

Căn cứ theo thư báo đề ngày 11 OCT 1995 của cơ quan ICMC thuộc chương trình ODP, sứ
quán Hoa Kỳ tại Bangkok .

Nay tôi trình thêm bằng chứng về sự ngược đãi theo quyết định đính kèm để hậu thuẫn cho
yêu cầu ban đầu xin được xét theo diện tị nạn .

Kính mong quý cấp nghiên cứu tái xét lại hồ sơ và chấp thuận cho gia đình
chúng tôi được nhập cảnh Hoa Kỳ .

Chúng tôi thành thật biết ơn sự cứu xét của quý cấp .

Đính kèm :

- Quyết định xoá lệnh quản chế (Bản sao)
- Thư báo do cơ quan ICMC, Bangkok .
- Giấy xác nhận quản lý đất đai

KÍNH ĐƠN

N/24-12/10b/THL

SỰ-VỤ-LỆNH

MISSION ORDER

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
REPUBLIC OF VIETNAM
BỘ QUỐC-PHÒNG
MINISTRY OF DEFENSE

số : 0570/QP/TCTT/
No HCl/A/SVL

Tổng-Trưởng Quốc-Phòng cho phép :
The Secretary of State for National Defense authorizes

HAI (02) quân-nhân có tên sau :

- 1/- Trung-Ủy LE-BA-TRANG Sq.64/425.057, Trường Pháo-Binh
- 2/- Thiếu-Ủy ĐO-MANH-TUAN Sq.68/141.955, PB/TK Châu-Độc

Đề đi : Từ SAIGON đến HOA-KỲ ghé Phi-Luật-Tân và trở về
To go

Lý do : Học khóa "ARTY BALLISTIC MET & MET. EQUIP. RPR."
Purpose of travel tại Fort Sill, Oklahoma Hoa-Kỳ (Chương-trình MAP)

Tham chiếu : PDT số 11177/TM/TCQH/34 ngày 26-11-1973
Reference

Phương tiện chuyên chở : Phi cơ quân sự Hoa-Kỳ
Means of Transportation

Thời gian công tác : Từ ngày 02-01-1974 đến 17-09-1974
Duration of mission

Ngày đi : 31-12-1973
Date of departure

Phi-khoản công vụ sẽ do (*) MAP đài thọ.
Expenses to be incurred in the accomplishment of the mission will be borne by

GHI CHÚ : KHÔNG
Note

Yêu cầu các nhà chức-trách Quân-Dân-Chính dành mọi sự dễ-dàng cho (các) đồng-sự để làm tròn nhiệm-vụ do Chính-Phủ Việt-Nam giao phó.
Civilian and Military Authorities are requested to assist the above mentioned individual (s) in the accomplishment of the mission assigned by the Government of Vietnam.

NƠI NHẬN :

- Bộ Tổng Tham-lưu/VP.TMT
- Tổng-Cục Quân-Huấn/TM
- Bộ Ngoại-Giao (Nha PL-HC-VH-LS)
- "Trần trọng yêu cầu quy Bộ cấp số thông-hành cho các đồng-sự".
- Phòng TVQL cạnh Tòa Đại-Sứ VNCH tại Washington
- Cục An-Ninh Quân-Đội
- Phòng Sưu-Tầm/BQP
- Đại-Đội TCQV/6
- Hồ sơ - Lưu.-

Sài Gòn, ngày

26 Th.12. 1973

TUN. TÔNG-TRƯỞNG QUỐC-PHÒNG
Phụ-Tá Tổng-Trưởng
BỘ QUỐC-PHÒNG
Trưởng-Tướng CAO HẢO HƯN

VIET X. PHAM



\$1.00

Xin chào thiệp cho bạn:

— LÊ BA TRĂNG.

Số Quan Sát Bưu, du học Mỹ & theo

Sau 75, Carter 1 nam

Pv 28 Sep 94 bị tở chối

Mrs. KHUC MINH THO